

Bản án số: 101/2021/HSST
Ngày 14- 4- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lại Ngọc Hà và bà Vũ Thị Thor

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân TP H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà: Bà
Đỗ Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021 tại Phòng xử án Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo.

Khương Quang L; Tên gọi khác: không; sinh ngày: 24/12/1984; Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Khương Thế N, sinh năm 1961 và bà Đỗ Thị C, sinh năm 1962; Có vợ là: Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; có 02 con; Tiền án, tiền sự: Chưa có

Hiện tại ngoại. Vắng mặt tại phiên toà (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị hại:

1. Ông Bùi Văn B, sinh năm 1966 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn A 2, xã L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn A 1, xã L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt tại phiên toà (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Bùi Văn B gồm có:

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn A 2, xã L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt tại phiên toà (Có Đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Chị Bùi Thị Y, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn A 2, xã L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt tại phiên toà (Có Đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn A 2, xã L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt tại phiên tòa (Có Đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Khương Văn M, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình

Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Những người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn A 1, xã L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt tại phiên tòa (không có lý do).

+ Anh Tạ Quang T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 3, khu 9, phường H, thành phố H, Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa (không có lý do).

+ Anh Lê Công Đ, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xã P, huyện M, thành phố Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 06/10/2020, Khương Quang L (có Giấy phép lái xe hạng E theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 29C-730.69 lùi xe từ gara ô tô Sơn Hùng nằm ở bên phải đường Quốc lộ 279 theo hướng xã T về phía phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh ra Km 25+450 Quốc lộ 279 thuộc thôn A 1, xã L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Khi phần đuôi xe ô tô BKS 29C-730.69 do L điều khiển lùi ra đường Quốc lộ 279 đã va vào xe ô tô BKS 14C-181.76 do anh Bùi Văn Đ (có Giấy phép lái xe hạng C theo quy định) điều khiển chở ông Bùi Văn B ngồi ghế bên phải cabin đi trên quốc lộ 279 theo hướng xã T về phía phường V. Hậu quả: Ông Bùi Văn B tử vong; xe ô tô BKS 14C-181.76 bị hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là đường hai chiều, tương đối bằng phẳng, không dốc, chiều rộng mặt đường 11m. Tai nạn xảy ra tại phần đường hướng T đi V, rộng 5,45m; giữa đường có vạch sơn đứt nét màu vàng, phân chia hai phần đường. Bên phải đường theo hướng T đi V có lối rẽ vào gara ô tô Sơn Hùng rộng 10m. Đoạn đường xảy ra tai nạn nằm trong khu vực đông dân cư; Phía trước nơi xảy ra tai nạn có cấm biển báo R.420 (bắt đầu khu đông dân cư). Trên mặt đường tại phần đường hướng T-V có vết tỳ miết màu đen kích thước (0,4x0,52)m, có hướng từ mép đường bên phải đến tâm đường. Từ điểm đầu đến điểm cuối vết tỳ miết màu đen

đo lần lượt đến mép đường là 2,9m và 3,3m. Từ điểm đầu vết tỳ miết màu đen đo về hướng đi V, chiều vuông góc với cột đèn đường là 9,75m. Từ điểm đầu vết tỳ miết màu đen kích thước (0,4x0,52)m đo về hướng tâm đường 1,2m là điểm đầu vết tỳ miết màu đen kích thước (0,5x0,9)m có hướng từ mép đường bên phải theo hướng đi V về tâm đường. Từ điểm đầu và điểm cuối vết này đo đến mép đường là 3,95m và 4,4m. Xe ô tô 14C-181.76 đỗ xe trên mặt đường tại phần đường T đi V: Đầu xe quay về hướng mép đường bên phải hướng T đi V và chệch sang trái về hướng đi V. Đuôi xe quay về tâm đường và chệch sang trái về hướng đi T. Từ đầu trục bánh trước bên phải xe 14C-181.76 đo đến mép đường 2,1m. Từ đầu trục bánh sau bên phải xe 14C-181.76 đo đến mép đường 4m và đo về hướng đi T đến điểm đầu vết số 2 là 0,7m. Xe ô tô 29C-730.69 đỗ tại lối rẽ ra vào gara ô tô Sơn Hùng. Đầu xe quay về hướng gara ô tô và hơi chệch sang trái; đuôi xe quay về hướng tâm đường và hơi chệch sang trái. Từ đầu trục bánh sau ngoài cùng bên phải đo đến mép đường 1,6m và đo đến mép bên phải (theo hướng từ đường quốc lộ 279 nhìn vào gara ô tô Sơn Hùng) lối rẽ và gara ô tô Sơn Hùng là 2m và đo về phía tâm đường đến đầu trục bánh trước bên phải xe 14C-181.76 là 3,9m. Từ đầu trục bánh sau ngoài cùng bên trái xe 29C-730.69 đo đến mép đường 1,25m

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện thể hiện:

Đối với xe ô tô BKS 14C-181.736: Ba đờ sóc trước, phía bên phải xe, cánh cửa bên phải cabin, phía bên phải nóc cabin bị vỡ rách nhựa, bẹp lõm vỡ rách kim loại diện (185x230)cm hướng từ trước về sau gây biến dạng toàn bộ cabin. Kính chắn gió trước bị vỡ hỏng bật rời khỏi vị trí. Cụm đèn chiếu sáng, xi nhan trước bên phải vỡ hỏng. Phía trước bên phải thành thùng xe bị tỳ xước sơn, bẹp lõm kim loại hướng từ trước về sau diện (40x20)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 124cm. Phía bên phải táp lô xe bị đập vỡ hướng từ ngoài vào trong, từ trước về sau gây xô lệch toàn bộ táp lô xe.

Đối với xe ô tô 29C-730.69: Phía sau bên trái thùng xe có vết tỳ chùi mất bụi, xước sơn, bẹp móp làm cong vênh kim loại diện (85x70)cm, hướng từ sau về trước, rải rác dính chất màu xanh, điểm thấp nhất cách mặt đất 130cm; Góc dưới bên trái nắp thùng sau xe bám dính máu diện (13x3)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 152cm và cách đầu cùng bên trái 8cm.

Bản kết luận giám định số 1398/KLGD ngày 09/10/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của ông Bùi Văn B là do sóc đa chấn thương.

Tại các Bản kết luận giám định số 132/2020/GĐTN-ĐKĐB và số 134/2020/GĐTN-ĐKĐB, ngày 09/11/2020 của Trung tâm đăng kiểm 1401D-Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới đường bộ Quảng Ninh kết luận:

- Đối với xe ô tô 14C-181.76: Hệ thống lái từ cổ trục cơ cấu lái xuống đến các bánh xe hoạt động bình thường; Hệ thống phanh không đảm bảo an toàn kỹ thuật; Lớp đảm bảo an toàn.

- Đối với xe ô tô BKS 29C-730.69: Hệ thống phanh và hệ thống lái của phương tiện 29C-730.69 hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn; hệ thống đèn đầy đủ số lượng, lắp đặt chắc chắn, hoạt động bình thường; lốp đảm bảo an toàn.

Tại Bản kết luận giám định số 430/KLGD ngày 02/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Về điểm va chạm đầu tiên, chiều hướng dấu vết, cơ chế hình thành dấu vết trên xe ô tô BKS 14C-181.76 và xe ô tô BKS 29C-730.69 có va chạm với nhau. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện ở vị trí phía trước bên phải cabin xe ô tô BKS 14C-181.76 với phía sau bên trái thùng xe ô tô BKS 29C-730.69. Dấu vết trên xe ô tô BKS 14C-181.76 có hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Dấu vết trên xe ô tô BKS 29C-730.69 có hướng từ sau về trước, từ phải sang trái.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 242/KLĐGTS ngày 10/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H kết luận: Giá trị thiệt hại xe ô tô BKS 14C-181.76 là 57.617.000 đồng (Năm mươi bảy triệu, sáu trăm mười bảy nghìn đồng).

Tại phiếu kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở L hồi 17 giờ 40 phút ngày 06/10/2020 của Công an thành phố H thể hiện: Bùi Văn Đ không có cồn trong hơi thở.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm L hồi 22 giờ 02 phút ngày 06/10/2020 của Bệnh viện Bãi Cháy thể hiện: Trong máu của Khương Quang L không có cồn; xét nghiệm nước tiểu của L cho kết quả âm tính với các chất ma túy.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do Khương Quang L điều khiển lùi xe ô tô, không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn gây tai nạn làm ông Bùi Văn B tử vong, xe ô tô BKS 14C-181.76 bị thiệt hại 57.617.000 đồng, đã vi phạm Khoản 1 Điều 16 Luật Giao thông đường bộ.

Điều 16. Luật giao thông đường bộ quy định:

1. Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi.”

Tại bản Cáo trạng số 96/CT-VKSHL ngày 29/3/2021, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Khương Quang L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Khương Quang L từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Giao bị cáo Khương Quang L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình nơi bị cáo tạm trú và gia đình có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại xe ô tô BKS 14C-181.76 cho ông Bùi Văn Đ và xe ô tô BKS 29C-730.69 cho anh Khương Văn M nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Đối với giấy phép lái xe của bị cáo cần tuyên trả cho bị cáo

Về phần dân sự: Bị cáo Khương Quang L đã bồi thường cho gia đình bị hại ông Bùi Văn B, đại diện gia đình ông B không yêu cầu bị cáo L bồi thường thêm khoản tiền nào khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo L; Đồng thời Khương Quang L và bị hại anh Bùi Văn Đ đã thỏa thuận được toàn bộ việc chi trả số tiền sửa xe ô tô BKS 14C-181.76, anh Đ không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không đề cập.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra bị cáo Khương Quang L đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo L vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn thừa nhận bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định được như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 06/10/2020, Khương Quang L (có Giấy phép lái xe hạng E theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS 29C-730.69 lùi xe từ gara ô tô Sơn Hùng nằm ở bên phải đường Quốc lộ 279 theo hướng xã T về phía phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh ra Km 25+450 Quốc lộ 279 thuộc thôn A 1, xã Lê Lợi, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Khi phần đuôi xe ô tô BKS 29C-730.69 do L điều khiển lùi ra đường Quốc lộ 279 do không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên đã va vào xe ô tô BKS 14C-181.76 do anh Bùi Văn Đ điều khiển chở ông Bùi Văn B ngồi ghế bên phải cabin đi trên quốc lộ 279 theo hướng xã T về phía phường V làm ông Bùi Văn B tử vong, xe ô tô BKS 14C-181.76 bị hư hỏng thiệt hại 57.617.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ như: Sơ đồ hiện trường; biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường; biên bản, bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; biên

bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y về tử thi, bản kết luận định giá tài sản. Ngoài ra còn được chứng minh bằng dữ liệu điện tử được sao lưu từ điện thoại của anh Hoàng Văn D (Địa chỉ: Thôn Đè E, xã Lê Lợi, thành phố H, Quảng Ninh) vào USB có đoạn video ghi lại hình ảnh, diễn biến vụ tai nạn (lưu trong hồ sơ vụ án)

Hành vi này của bị cáo Khương Quang L đã vi phạm khoản 1 Điều 16 của Luật giao thông đường bộ.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 06/10/2020, Khương Quang L điều khiển xe ô tô BKS 29C-730.69 lùi xe từ gara ô tô Sơn Hùng nằm ở bên phải đường Quốc lộ 279 theo hướng xã T về phía phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh ra Km 25+450 Quốc lộ 279 thuộc thôn A 1, xã Lê Lợi, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh do không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên đuôi xe do L điều khiển đã va vào xe ô tô BKS 14C-181.76 do anh Bùi Văn Đ điều khiển gây tai nạn. Hậu quả: người ngồi bên ghế phụ là ông Bùi Văn B tử vong, xe ô tô BKS 14C-181.76 bị hư hỏng, thiệt hại 57.617.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Khương Quang L phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác. Bị cáo có giấy phép lái xe, bản thân biết rõ các qui định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ, nhưng bị cáo đã không tuân thủ quy định của pháp luật dẫn đến tai nạn, gây hậu quả chết người và thiệt hại về tài sản. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường cho đại diện của người bị hại số tiền 250 triệu đồng và khắc phục toàn bộ các thiệt hại về tài sản do tai nạn gây ra. Bị hại anh Bùi Văn Đ và Đại diện hợp pháp của bị hại – ông Bùi Văn B có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong các đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm,

đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[6] Xét về phần dân sự (Bồi thường thiệt hại): Quá trình điều tra, bị cáo Khương Quang L đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Bùi Văn B số tiền 250 triệu đồng và đã chi trả toàn bộ số tiền sửa xe ô tô BKS 14C-181.76 cho anh Bùi Văn Đ, anh Đ không có yêu cầu bồi thường gì khác. Đại diện người bị hại, bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô BKS 14C-181.76 cho ông Bùi Văn Đ và xe ô tô BKS 29C-730.69 cho anh Khương Văn Mạnh là chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với Giấy phép lái xe hạng E số 220114006525 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 07/3/2017 có giá trị đến ngày 07/3/2022, đây không phải là vật chứng của vụ án, nên cần tuyên trả bị cáo.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; điểm d khoản 1 Điều 125; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Khương Quang L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Khương Quang L 15 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Khương Quang L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Khương Quang L có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Huỷ biện pháp ngăn chặn là Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 99/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 09/4/2021 của Toà án nhân dân thành phố H đối với bị cáo Khương Quang L.

Trả bị cáo Khương Quang L Giấy phép lái xe hạng E số 220114006525 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 07/3/2017.

Về án phí: Buộc bị cáo Khương Quang L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSNDTPHL, Công an TP H;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đức